

CÔNG TY TNHH TM DV XÂY DỰNG TD
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH TM DV XÂY DỰNG TD

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: TD CONSTRUCTION SERVICES TRADING COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: TD CONSTRUCTION SERVICES TRADING CO., LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 1301130660

3. Ngày thành lập: 22/03/2024

4. Địa chỉ trụ sở chính:

436/GC Ấp Giồng Cụt, Xã An Đức, Huyện Ba Tri, Tỉnh Bến Tre, Việt Nam

Điện thoại: 0918155533

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí (trừ lắp đặt các thiết bị điện lạnh (thiết bị cấp đông, kho lạnh, máy đá, điều hòa không khí, làm lạnh nước) sử dụng ga lạnh R22 trong lĩnh vực chế biến thủy hải sản)	4322
2.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: Thang máy, thang cuốn; Cửa cuốn, cửa tự động; Dây dẫn chống sét; Hệ thống hút bụi; Hệ thống âm thanh; Hệ thống cách âm, cách nhiệt, chống rung	4329
3.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
4.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
5.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
6.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
7.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan	7110
8.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	7120
9.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
10.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại (không hoạt động tại trụ sở)	2592
11.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ	5225
12.	Xây dựng nhà để ở	4101(Chính)
13.	Xây dựng nhà không để ở	4102
14.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
15.	Xây dựng công trình điện	4221
16.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
17.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
18.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
19.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
20.	Phá dỡ	4311
21.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
22.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
23.	Doanh nghiệp phải thực hiện đúng các quy định của pháp luật về đất đai, xây dựng, phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường, các quy định khác của pháp luật hiện hành và các điều kiện kinh doanh đối với ngành nghề kinh doanh có điều kiện	Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam

6. Vốn điều lệ: 2.000.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Quốc tịch	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số Giấy tờ pháp lý của cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Giấy tờ pháp lý của tổ chức	Ghi chú
1	NGUYỄN VĂN TÂN	Việt Nam	192/GA Ấp Giồng Ao, Xã An Hiệp, Huyện Ba Tri, Tỉnh Bến Tre, Việt Nam	1.000.000.000	50,000	083078017720	
2	VÕ LONG ĐỊNH	Việt Nam	268/AĐ1 Ấp 1, Xã An Ngãi Trung, Huyện Ba Tri, Tỉnh Bến Tre, Việt Nam	1.000.000.000	50,000	083089008735	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN VĂN TÂN

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 18/08/1978

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 083078017720

Ngày cấp: 04/06/2023

Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: 192/GA Ấp Giồng Ao, Xã An Hiệp, Huyện Ba Tri, Tỉnh Bến Tre, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: 192/GA Ấp Giồng Ao, Xã An Hiệp, Huyện Ba Tri, Tỉnh Bến Tre, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bến Tre